

Số: /QĐ-UBND

Hiệp Hòa, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Hòa Phú, tại thôn Mai Hạ, xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa (Đợt 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất; số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Văn bản của Thủ tướng Chính phủ: Số 793/TTg-KTN ngày 17/5/2016 về chủ trương đầu tư dự án xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Châu Minh - Mai Đình, tỉnh Bắc Giang; số 1530/TTg-KTN ngày 30/8/2016 về việc đổi tên KCN Châu Minh - Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 Ban hành Quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh; số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh; số 70/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh; số 1063/QĐ-UBND ngày 06/10/2021 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Hiệp Hòa;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 380/TTr-TNMT ngày 11 tháng 3 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi đất thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Hòa Phú, tại thôn Mai Hạ, xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa (Đợt 1) tổng diện tích: **22.224,6 m²** đất nông nghiệp trồng cây hàng năm của các hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước giao sử dụng ổn định. *(Có bảng thống kê chủ sử dụng, diện tích, loại đất, nguồn gốc đất thu hồi kèm theo)*

Địa điểm thực hiện dự án: Thôn Mai Hạ, xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Lý do thu hồi: Thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Hòa Phú.

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Mai Đình có trách nhiệm giao Quyết định này cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1; trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân nào vắng mặt hoặc không nhận Quyết định này thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Mai Đình, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư thôn Mai Hạ.

2. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện có trách nhiệm chỉnh lý biến động đối với các thửa đất thu hồi trên Giấy chứng nhận đã cấp, hồ sơ địa chính. Kể từ ngày Quyết định thu hồi đất có hiệu lực, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và các giấy tờ về quyền sử dụng đất có liên quan đến diện tích thửa đất thu hồi không còn giá trị sử dụng.

3. Văn phòng HĐND và UBND huyện có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên cổng thông tin điện tử của huyện Hiệp Hòa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện; Trung tâm Phát triển Quỹ đất và CCN; Chi cục thuế khu vực Việt Yên - Hiệp Hòa; UBND xã Mai Đình và tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- LĐVP, CVKT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Khanh

**DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN CÓ ĐẤT NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH KẾT CẤU HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP HÒA PHÚ**

ĐỊA ĐIỂM: THÔN MAI HẠ, XÃ MAI ĐÌNH, HUYỆN HIỆP HOÀ, TỈNH BẮC GIANG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2022 của UBND huyện Hiệp Hòa)

Stt	Tên người quản lý đất	Loại đất	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Diện tích đất (m ²)					Nguồn gốc đất
					Cả thửa	Thu hồi trong dự án	Thu hồi ngoài dự án	Tổng diện tích thu hồi	Diện tích còn lại	
A	B	C	D	E	1	2	3	4=2+3	5=1-4	6
1	Hộ Nguyễn Duy Đức - Chủ sử dụng đất đã chết	LUC	77	108	562,5	562,5	-	562,5	-	Nhà nước giao
	1. Nguyễn Thị Thanh là vợ									
	2. Nguyễn Duy Hạnh là con trai - đang canh tác									
	3. Nguyễn Duy Phúc là con trai									
	4. Nguyễn Thị Tùy là con gái									
	5. Nguyễn Duy Tín là con trai									
	6. Nguyễn Thị Tâm là con gái									
	7. Nguyễn Duy Nguỡng là con trai									
2	Hộ Lê Tuấn Tự là chủ sử dụng đất đã chết	LUC	193	106	392,7	392,7	-	392,7	-	Nhà nước giao
	1. Nguyễn Thị Giản là vợ									
	2. Lê Tuấn Trọng (Cắm) là con trai									
	3. Lê Tuấn Bảo là con trai									
	4. Lê Tuấn Tú (Mai) là con trai - đang canh tác									
	5. Lê Thị Thủy là con gái									
6. Lê Thị Lợi là con gái										
3	Hộ Nguyễn Duy Bản là chủ sử dụng đất đã chết	LUC	19	109	218,7	218,7	-	218,7	-	Nhà nước giao
	1. Đào Thị Tình là vợ									

	2. Nguyễn Thị Chung (Lê Tuấn Tuyết - chồng) là con gái - đang canh tác									
	3. Nguyễn Thị Hòa là con gái									
	4. Nguyễn Thị Bình là con gái									
4	Hộ Đào Bá Đa là chủ sử dụng đất đã chết - Lê Thị Tập là con dâu đang canh tác	LUC	49	100	236,5	236,5	-	236,5	-	Nhà nước giao
	1. Hoàng Thị Năm là vợ	LUC	68	104	79,5	79,5	-	79,5	-	Nhà nước giao
	2. Đào Thị Sen là con gái									
	3. Đào Thị Nhị là con gái									
	4. Đào Thị Cúc là con gái									
5	5. Đào Thị Hải là con gái									
	Hộ Lê Thị Tập là chủ sử dụng đất	LUC	26	105	310,7	310,7	-	310,7	-	Nhà nước giao
6	Hộ Nguyễn Hữu Dụ là chủ sử dụng đất đã chết + Lê Thị Bồ là chủ sử dụng đất	LUC	113	106	424,0	424,0	-	424,0	-	Nhà nước giao
	1. Ngô Thị Tách là vợ ông Dụ									
	2. Nguyễn Thị Minh là con gái ông Dụ									
	3. Nguyễn Thị Thắng là con gái ông Dụ									
	4. Nguyễn Thị Lợi là con gái ông Dụ - đang canh tác									
Tổng					2.224,6	2.224,6	-	2.224,6	-	